

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 1635 /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 07 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Phương án quản lý, khai thác các cảng cá và khu neo đậu
tránh trú bão cho tàu cá trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Thủy sản năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

Căn cứ Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật thủy sản;

Căn cứ Thông tư số 145/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định ghi, nộp báo cáo, nhật ký khai thác thủy sản; công bố cảng cá chỉ định xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác; danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp; xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác;

Căn cứ Quyết định số 44/2009/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc đổi tên Ban quản lý Khai thác các công trình thủy sản thành Ban quản lý Khai thác các cảng cá trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận;

Theo Phương án số 01/PA-SNNPTNT ngày 25 tháng 9 năm 2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Phương án quản lý, khai thác các cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá trên địa bàn tỉnh,

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 170/TTr-SNNPTNT ngày 21 tháng 8 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án quản lý, khai thác các cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận với các nội dung chính sau:

1. Mục tiêu

a) Nhằm khai thác, sử dụng có hiệu quả hệ thống các công trình cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá do nhà nước đầu tư trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

b) Tạo thuận lợi cho việc quản lý, khai thác các cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý Khai thác các cảng cá theo quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế.

c) Làm cơ sở cho việc hình thành và quản lý nghề cá theo hướng hiện đại, có trách nhiệm trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Nội dung: Ban Quản lý khai thác các cảng cá có nhiệm vụ quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng cảng cá, vùng đất cảng cá, vùng nước cảng cá; quản lý dịch vụ hậu cần nghề cá trong cảng cá; quản lý khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Cụ thể:

a) Quản lý hệ thống công trình cảng cá

- Bố trí lực lượng thường xuyên kiểm tra, giám sát hệ thống công trình cảng cá nhằm phát hiện sự cố hư hỏng và các hành vi xâm hại công trình để xử lý kịp thời. Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện duy tu, bảo dưỡng hệ thống công trình cảng cá bảo đảm an toàn cho người và phương tiện hoạt động trong cảng cá. Lập hồ sơ lưu trữ các thông tin liên quan đến quá trình duy tu, bảo dưỡng và hoàn thiện hệ thống công trình cảng cá;

- Kịp thời tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền về các nội dung nâng cấp, hoàn thiện hệ thống công trình cảng cá nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu phát triển kinh tế thủy sản tại địa phương. Thực hiện hồ sơ trình cấp thẩm quyền công bố đóng, mở cảng cá theo quy định;

- Hàng quý, rà soát, tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn danh sách cảng cá chỉ định có đủ hệ thống xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác.

b) Quản lý khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá

- Trong thời gian sử dụng cho tàu cá neo đậu tránh trú bão, khu neo đậu tránh trú bão do Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của địa phương quản lý, điều hành. Trong thời gian không sử dụng cho tàu cá neo đậu tránh trú bão, khu neo đậu tránh trú bão do Ban Quản lý khai thác các cảng cá quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật. Hàng năm, Ban Quản lý khai thác các cảng cá có trách nhiệm xây dựng kế hoạch duy tu, bảo dưỡng công trình và được sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước để tổ chức thực hiện;

- Trường hợp có thiên tai, tàu cá và các loại tàu thuyền khác vào khu neo đậu tránh trú bão không phải nộp phí. Trường hợp không có thiên tai, tàu, thuyền vào neo đậu phải nộp phí và các chi phí khác theo quy định; chấp hành sự điều hành, hướng dẫn của Ban Quản lý khai thác các cảng cá.

c) Giữ gìn an ninh trật tự

- Bố trí khu vực neo đậu riêng biệt tàu thuyền vắng lái và tàu thuyền địa phương để tránh tình trạng giành bến neo đậu. Kiểm tra các loại phương tiện vận

tải vận chuyển các loại hàng hoá ra vào cảng cá hàng ngày. Tổ chức đăng ký tạm trú đối với người lao động tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuê cơ sở hạ tầng trong khu vực cảng cá;

- Phối hợp chặt chẽ với Chính quyền địa phương và Công an để thành lập lực lượng dân phòng tại các cảng cá; tạo điều kiện cho lực lượng dân phòng vừa phối hợp giữ gìn an ninh trật tự và làm thêm các dịch vụ cần thiết theo quy định của cảng cá để có thu nhập bảo đảm cuộc sống.

d) Vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm và phòng chống cháy nổ

- Đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm tại cảng cá theo quy định. Thu gom nước thải phát sinh trong hoạt động của cảng cá và tiếp nhận nước thải của cơ sở sản xuất kinh doanh để xử lý đạt quy chuẩn cho phép trước khi thải ra môi trường. Thực hiện thu gom rác thải và tập kết về nơi tập trung không để qua đêm, tổ chức xịt rửa cầu cảng không để đọng nước và ô nhiễm trong khu vực cảng; vận động các cơ sở sản xuất kinh doanh tự thu gom rác thải và tập kết đúng nơi quy định để thuận tiện trong việc vận chuyển xử lý; với các khu vực tập kết hải sản, thực hiện giao khoán bảo đảm vệ sinh môi trường cho từng cơ sở sản xuất, kinh doanh;

- Xây dựng phương án phòng chống cháy nổ, tuyên truyền cho các cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện và phối hợp với Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy hàng năm kiểm tra công tác phòng chống cháy nổ tại các cảng cá.

đ) Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn: Hàng năm xây dựng phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn để triển khai thực hiện nhằm bảo vệ hệ thống, công trình cảng cá trong mùa mưa bão. Cụ thể:

- Tiếp nhận các tàu thuyền trong và ngoài tỉnh vào neo đậu tránh trú bão. Tổ chức sắp xếp tàu thuyền neo đậu và trực 24/24 khi có lụt, bão xảy ra. Thường xuyên cung cấp thông tin về tình hình thời tiết trên hệ thống thông tin của cảng cá; tổ chức trực ban và treo tín hiệu cảnh báo khi có thiên tai theo quy định; thông báo danh sách tàu cá, số người trên tàu neo đậu tại vùng nước cảng cá cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Tiếp nhận và xử lý thông tin dự báo lụt, bão của Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh và ngành nông nghiệp để thực hiện các biện pháp phòng, chống tại các cảng cá. Thông tin về tình hình lụt, bão đang diễn ra tại khu vực cảng cá và tình hình tàu thuyền thực hiện tránh trú bão đến cơ quan cấp trên và các tổ chức, cá nhân liên quan để phối hợp, ứng phó. Đề xuất khắc phục hậu quả lụt, bão nhằm đưa hệ thống công trình cảng cá trở lại hoạt động bình thường ngay sau lụt, bão đi qua.

e) Quản lý và tổ chức sắp xếp tàu thuyền ra vào cảng và neo đậu

- Ban hành nội quy của cảng cá và thông báo công khai tại cảng cá. Hướng dẫn, sắp xếp phương tiện ra, vào cảng, neo đậu trong vùng nước cảng cá; bảo đảm an toàn, thuận tiện cho người và phương tiện trong khu vực cảng cá. Không cho vào cảng cá hoặc yêu cầu rời cảng cá đối với người và tàu cá không tuân thủ nội quy của cảng cá;

- Tổ chức thực hiện thống kê sản lượng thủy sản qua cảng, xác nhận nguồn gốc thủy sản khai thác theo quy định, thu nhận nhật ký, báo cáo khai thác thủy sản của tàu cá vào cảng, tổng hợp báo cáo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo định kỳ hoặc đột xuất theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Từ chối không cho tàu cá bốc dỡ thủy sản đối với tàu cá nằm trong danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp và thông báo cho cơ quan thẩm quyền xử lý; từ chối xác nhận nguyên liệu thủy sản từ khai thác nếu tổ chức, cá nhân đề nghị xác nhận không cung cấp đầy đủ thông tin hoặc không chính xác theo quy định. Thông báo ngay cho cơ quan chức năng của địa phương để phối hợp quản lý đối với trường hợp có tàu nước ngoài cập cảng.

g) Công tác quản lý và cho thuê cơ sở hạ tầng để sản xuất kinh doanh

- Cho tổ chức, cá nhân thuê cơ sở hạ tầng để sản xuất, kinh doanh tại vùng đất cảng cá, vùng nước cảng cá theo phương án khai thác cảng cá đã được phê duyệt và theo quy định của pháp luật. Cho thuê, khai thác một phần hoặc toàn bộ cảng cá được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước hoặc hợp tác công tư thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Không cho thuê hoặc yêu cầu rời khỏi vùng đất cảng cá, vùng nước cảng cá đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh tại vùng đất cảng cá, vùng nước cảng cá không tuân thủ nội quy của cảng cá, hợp đồng đã ký kết. Giám sát việc sử dụng cơ sở hạ tầng của tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh theo quy định của Nhà nước;

- Hoạt động dịch vụ theo cơ chế tự chủ: Ban Quản lý khai thác các cảng cá được sử dụng cơ sở hạ tầng để tổ chức thực hiện hoặc liên doanh thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ hậu cần nghề cá như: đóng mới và sửa chữa tàu thuyền, kinh doanh ngư lưới cụ, kinh doanh xăng dầu, sản xuất nước đá, cung cấp nước sinh hoạt, dịch vụ vận chuyển, bốc xếp, kho lạnh bảo quản hải sản, thu mua và chế biến thủy sản theo quy định của pháp luật.

h) Trình tự thực hiện cho thuê cơ sở hạ tầng:

- Đối với tổ chức:

+ Khi tổ chức có nhu cầu sản xuất, kinh doanh tại vùng đất cảng cá, vùng nước cảng cá thì liên hệ với Ban Quản lý khai thác các cảng cá để xác định bằng văn bản các nội dung: vị trí, diện tích, mục đích sử dụng, thời gian sử dụng, trích lục sơ đồ vị trí theo quy hoạch chi tiết đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đồng thời Ban quản lý khai thác các cảng cá hướng dẫn tổ chức liên hệ trực tiếp Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Ninh Thuận để được hướng dẫn lập thủ tục đăng ký đầu tư, lập thủ tục thuê đất và các thủ tục khác có liên quan theo quy định của pháp luật. Sau khi được cơ quan có thẩm quyền cấp quyết định đầu tư, quyết định cho thuê đất và các thủ tục khác có liên quan, tổ chức lập thủ tục thuê cơ sở hạ tầng với Ban Quản lý khai thác các cảng cá. Giá thuê cơ sở hạ tầng thực hiện theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Ban Quản lý khai thác các cảng cá có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến quy hoạch chi tiết được duyệt, xác định vị trí, diện tích, mục đích sử dụng đối với các vị trí còn trống, đính kèm bản vẽ gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để đưa vào danh mục dự án kêu gọi đầu tư.

- Đối với cá nhân:

+ Khi cá nhân có nhu cầu sản xuất, kinh doanh tại vùng đất cảng cá, vùng nước cảng cá thì liên hệ với Ban Quản lý khai thác các cảng cá để xác định bằng văn bản các nội dung: vị trí, diện tích, mục đích sử dụng, thời gian sử dụng, trích lục sơ đồ vị trí theo quy hoạch chi tiết đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đồng thời Ban quản lý khai thác các cảng cá hướng dẫn cá nhân liên hệ trực tiếp với các cơ quan chức năng để lập thủ tục thuê đất và các thủ tục khác có liên quan theo quy định của pháp luật;

+ Cá nhân sau khi được cơ quan có thẩm quyền quyết định cho thuê đất và các thủ tục khác có liên quan phải lập thủ tục thuê cơ sở hạ tầng với Ban Quản lý khai thác các cảng cá. Giá thuê cơ sở hạ tầng thực hiện theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

i) Công tác thu: Tổ chức thu phí, giá dịch vụ sử dụng cảng cá theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật hiện hành. Tổ chức thu từ hoạt động dịch vụ theo cơ chế tự chủ: Đơn vị tự xác định giá dịch vụ theo cơ chế thị trường, quyết định khoản thu, mức thu bảo đảm bù đắp chi phí hợp lý, có tích lũy theo quy định của pháp luật.

k) Quản lý, sử dụng lao động: Số lượng lao động của Ban Quản lý khai thác các cảng cá trên cơ sở Đề án xác định vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đối với hoạt động dịch vụ theo cơ chế tự chủ: căn cứ vào khối lượng, tính chất và yêu cầu công việc, Giám đốc Ban Quản lý khai thác các cảng cá quyết định ký kết hợp đồng hoặc thuê, khoán lao động theo quy định pháp luật.

3. Giải pháp thực hiện

a) Công tác vận động tuyên truyền

- Quán triệt và giáo dục nhận thức cho viên chức và người lao động trong đơn vị về tinh thần trách nhiệm và nâng cao tính tự giác nhằm quản lý tốt hệ thống công trình cảng cá và khai thác triệt để các nguồn thu tại cảng cá theo quy định của pháp luật;

- Tăng cường công tác vận động tuyên truyền cho ngư dân và các cơ sở sản xuất kinh doanh các nội dung: nội quy của cảng cá, quy định về phí, giá dịch vụ sử dụng cảng cá; công tác an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, phòng chống lụt bão, phòng chống cháy nổ; chấp hành quy định của pháp luật về quản lý khai thác thủy sản, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, kiểm soát hoạt động khai thác thủy sản bất hợp pháp, an toàn thực phẩm và các lĩnh vực khác có liên quan trên tàu cá, tại cảng cá.

b) Nâng cao chất lượng hoạt động quản lý điều hành

- Nâng cao năng lực quản lý trong Ban Giám đốc, chất lượng tham mưu, điều hành của Trưởng các phòng, cảng cá và thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi

dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị cho viên chức và người lao động;

- Rà soát, bổ sung và hoàn chỉnh các quy chế, quy trình hoạt động phục vụ công tác cơ quan. Xây dựng, triển khai kế hoạch, chương trình công tác đến các phòng, cảng cá. Thông tin công khai, đầy đủ tình hình hoạt động của cơ quan trong toàn đơn vị. Thực hiện tốt công tác khoán chi và quản lý tài chính, tài sản;

- Tổ chức phát động và đẩy mạnh phong trào thi đua, tiếp tục phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật của người lao động trong đơn vị. Ứng dụng công nghệ thông tin vào các mặt hoạt động để nâng cao chất lượng quản lý điều hành tại các cảng cá. Kêu gọi xã hội hóa trong việc hoàn thiện và duy tu, bảo dưỡng hệ thống công trình cảng cá.

c) Công tác phối hợp

- Phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, kiểm soát hoạt động của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh tại cảng cá, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy, nổ trong khu vực cảng cá; chủ động khắc phục, giải quyết hậu quả tai nạn, ô nhiễm môi trường tại cảng cá;

- Phối hợp với Cơ quan Bảo đảm an toàn hàng hải thông báo tình hình luồng lạch, phao tiêu báo hiệu, bảo đảm an toàn cho tàu cá ra, vào cảng cá. Thông báo ngay cho cơ quan chức năng của địa phương để phối hợp quản lý các trường hợp có tàu nước ngoài cập cảng;

- Phối hợp với Chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng tổ chức bảo vệ người, tài sản và phương tiện nghề cá vào neo đậu tránh trú bão trong khu vực cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá;

- Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, an ninh trật tự, phòng chống cháy, nổ và các lĩnh vực khác có liên quan trong khu vực cảng cá;

- Xử lý hoặc đề nghị cơ quan chức năng của địa phương giải quyết vụ việc để bảo đảm an ninh trật tự, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và phòng chống cháy, nổ trong khu vực cảng cá. Phối hợp và bố trí địa điểm làm việc để cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành quy định của pháp luật về quản lý khai thác thủy sản, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, kiểm soát hoạt động khai thác thủy sản bất hợp pháp, an toàn thực phẩm và các lĩnh vực khác có liên quan trên tàu cá, tại cảng cá.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Ban Quản lý khai thác các cảng cá tổ chức triển khai thực hiện phương án được phê duyệt; đồng thời, tổ chức kiểm tra, thanh tra các hoạt động của Ban Quản lý khai thác các cảng cá theo quy định hiện hành của nhà nước.

2. Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (nơi có cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão) hướng dẫn, kiểm tra, xử lý và xử phạt các tổ chức, cá

nhân sản xuất, kinh doanh tại cảng cá vi phạm trong lĩnh vực trật tự xây dựng và các hành vi vi phạm pháp luật khác thuộc thẩm quyền.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường đối với các cảng cá và các cơ sở sản xuất, kinh doanh tại cảng cá theo hồ sơ môi trường đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (nơi có cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão) hướng dẫn, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh tại cảng cá theo hồ sơ môi trường đã được Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xác nhận.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã, phường và các cơ quan chức năng có liên quan (Công an, Biên phòng, Cảnh sát biển, Kiểm ngư, Chi cục thủy sản) tại các địa phương có cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kiểm tra, xử lý và xử phạt các trường hợp vi phạm quy định về khai thác thủy sản; vi phạm quy định về nhật ký, báo cáo khai thác thủy sản, nhật ký thu mua chuyên tải thủy sản; vi phạm quy định về cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và các hành vi vi phạm pháp luật khác thuộc thẩm quyền.

6. Ban Quản lý khai thác các cảng cá chịu trách nhiệm triển khai thực hiện phương án được phê duyệt, tổ chức khai thác, sử dụng có hiệu quả các cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, thực hiện dịch vụ sử dụng cảng cá, tiền cho thuê cơ sở hạ tầng, các khoản thu hoạt động theo cơ chế tự chủ và quản lý, sử dụng đúng mục đích.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt Phương án quản lý, khai thác các cảng cá, bến cá trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc Ban quản lý khai thác các cảng cá và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *☑*

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Công an tỉnh;
- VPUB: J.Đ, KTTH, BTCĐNC, VXNV, TTPVHCC;
- Lưu: VT, Hào.



Trần Quốc Nam